

Bản án số: 13/2025/HS-PT
Ngày 16-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ Trứ.

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Chum.

Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Nhi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2025, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 243/2024/TLPT-HS ngày 12 tháng 11 năm 2024 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu T và bị cáo khác đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 206/2024/HS-ST ngày 25/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo kháng cáo:

1. Nguyễn Thanh B, sinh ngày 17/4/1991, tại tỉnh Đồng Tháp; CCCD số 0870910066750, nơi đăng ký thường trú: số 315A, ấp A, xã Đ, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở: nhà T, ấp B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Trương Thị Thanh T2; bị cáo có vợ tên Thân Nguyễn Bảo T3 và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 25/11/2011, bị Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích” (Bản án số 94/HSST); ngày 12/6/2015, bị Toà án nhân dân huyện Lập Vò, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 04 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” (Bản án số 33/HSST), bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Nguyễn Hữu T, sinh ngày 24/10/2003, tại tỉnh Sóc Trăng; CCCD số 094203006568, nơi đăng ký thường trú: ấp N, xã N, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở: số A, Tổ B, khu phố F, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Huỳnh Thị L; tiền án, tiền sự: không, bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác liên quan đến kháng cáo, kháng nghị: Không

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Tấn T4 sinh sống như vợ chồng với chị Lê Ngọc T5 tại phòng số 12, nhà trọ Ú, thuộc ấp H, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang từ đầu năm 2023. Khoảng tháng 11/2023, T4 không có việc làm nên nảy sinh ý định mua súng đồ chơi bắn đạn mứt xốp trên trang mạng xã hội, chế tạo thành súng bắn đạn thể thao để bán lại kiếm tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, T4 sử dụng tài khoản Facebook “Củi miền tây” đăng ký bằng số thuê bao 0925957336 đặt mua 03 khẩu súng kiểu dáng súng Rulo bắn đạn mứt xốp của 01 tài khoản (không nhớ tên) với giá 600.000 đồng/khẩu, hình thức giao nhận và trả tiền thông qua dịch vụ giao nhận hàng. Sau khi mua về, T4 gắn thêm 01 cây đinh bằng kim loại làm kim hỏa và đăng bán trong nhóm “Phụ kiện cao su & thể thao zp5 - sky - r8 - m1911” trên mạng Facebook. Ông Trần Định T6 sử dụng tài khoản Facebook tên “T6” liên lạc với T4 thỏa thuận mua khẩu súng với giá 10.000.000 đồng, T4 đồng ý. Ngày 18/11/2023, ông T6 chuyển 5.000.000 đồng đến tài khoản số 0000451805123 của T4 tại Ngân hàng M. Sau đó, T4 và ông T6 gặp nhau tại khu vực vào đường C, tỉnh Long An giao nhận súng và tiền. Đối với 02 khẩu súng còn lại T4 cất giấu tại phòng trọ của T4. Sau khi mua súng của T4, ông T6 kiểm tra thấy súng không có bộ phận kim hỏa, chỉ có cây đinh bằng kim loại ở bộ phận này nên không sử dụng được, ông T6 khai đã đem vứt bỏ khẩu súng tại khu vực bãi rác ở đường H - T, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đầu tháng 12/2023, T4 sử dụng tài khoản Zalo tên “Anh B1” đăng ký bằng số thuê bao 0374778418 liên lạc với người có tài khoản Zalo tên “B2” (không xác định được lai lịch) đặt mua 03 khẩu súng kiểu súng Rulo loại ZP5 sử dụng bắn đạn mứt xốp với giá 750.000 đồng/khẩu, hình thức giao nhận súng và trả tiền thông qua dịch vụ giao nhận hàng. Người này yêu cầu T4 đặt cọc trước mới giao súng và hứa sẽ cho thêm 01 khẩu, T4 đồng ý. Ngày 01/12/2023, T4 nhờ chị T5 chuyển 800.000 đồng vào tài khoản số 92927988888 tại Ngân hàng T7 của bà Nguyễn Thị Ngọc L1 để đặt cọc. Sau đó, người giao hàng giao cho T4 04 khẩu súng và T4 trả hết số tiền còn lại, T4 đem 04 khẩu súng về phòng trọ cất giấu. T4 tiếp tục liên lạc với người có tài khoản Zalo tên “Gearfng” (không xác định được lai lịch) đặt mua 12 khẩu súng, kiểu dáng súng Rulo loại R8 bắn đạn mứt xốp với giá 600.000 đồng/khẩu. Ngày 18/12/2023, T4 chuyển khoản 100.000 đồng đến số tài khoản số 08050978999 tại Ngân hàng M của ông Đặng Quang H1 để đặt cọc. Sau đó, người giao hàng giao cho T4 12 khẩu súng, T4 thanh toán số tiền còn lại.

Sau khi mua súng, T4 sử dụng tài khoản Facebook “Củi miền nam” đăng ký bằng số thuê bao 0374778418 liên hệ với Trần Quốc C sử dụng tài khoản “Sell độ em bé” đặt mua 06 bộ linh kiện (01 bộ gồm: 01 ống kim loại dài để lắp vào nòng súng, 06 ống kim loại ngắn để lắp vào ổ đạn xoay và 01 kim hỏa) với giá 500.000 đồng/bộ, nếu mua 03 bộ sẽ được tặng 01 bộ. Ngày 26/12/2023, T4 nhờ chị T5 chuyển khoản 3.000.000 đồng trả cho Trần Quốc C vào tài khoản số 19039280312015 tại Ngân hàng T8 của Nguyễn Lê Hoàng Đ. Sau đó, người giao hàng đến phòng trọ của T4 giao 08 bộ linh kiện. Tiếp đến, T4 sử dụng tài khoản Facebook “Củi miền nam” liên hệ với người sử dụng tài khoản “Chiêu Guns” đặt mua 02 hộp đạn thể thao bằng kim loại, đầu chì, mỗi hộp có 50 viên với giá 750.000 đồng/hộp. T4 hẹn người này đến khu vực gần Siêu thị B3, vòng xoay A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh để giao nhận tiền và đạn.

Sau khi mua súng đồ chơi và các linh kiện, T4 tìm hiểu cách chế tạo súng thông qua các video hướng dẫn trên trang mạng Youtube. Sau đó, T4 lắp các ống kim loại vào nòng súng và ổ đạn xoay rồi dùng keo dán lại; tháo khẩu súng ra rồi sử dụng kim kẹp

bể ống nhựa, dùng máy mài bên trong thân súng để lắp vừa bộ phận kim hỏa và dùng keo dán lại. Khi đã chế tạo thành khẩu súng hoàn chỉnh, T4 chụp ảnh đăng bán trong nhóm “Phụ kiện cao su & thể thao zp5 - sky - r8 - m1911” trên mạng xã hội Facebook.

Ngày 20/12/2023, một người nam (chưa xác định được lai lịch) sử dụng tài khoản Facebook tên “Hùng Mạnh” và số thuê bao 0921850740 liên lạc với T4 đặt mua 01 khẩu súng kiểu dáng súng Rulo loại R8 với giá 7.000.000 đồng. T4 và người này gặp nhau tại khu vực bến xe A, quận H, Thành phố Hồ Chí Minh giao nhận súng và tiền.

Ngày 23/12/2023, Nguyễn Hữu T sử dụng tài khoản Facebook tên “Nguyễn Hữu T” liên lạc với T4 đặt mua 01 khẩu súng. T thỏa thuận với T4 mua khẩu súng kiểu dáng súng Rulo R8 với giá 8.000.000 đồng. Hai bên hẹn gặp nhau tại khu vực phường F, thành phố T, tỉnh Long An để giao nhận súng. Khi gặp nhau, T4 giao cho T 01 khẩu súng và 08 viên đạn, T giao cho T4 8.000.000 đồng. T đem súng và đạn về cất giấu tại tủ đồ cá nhân ở ấp N, xã N, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày 25/12/2023, Nguyễn Thanh B sử dụng tài khoản Facebook tên “Bình thường thôi” liên lạc với T4 đặt mua 01 khẩu súng, B và T4 thỏa thuận giá khẩu súng kiểu dáng súng R 4.500.000 đồng và hẹn gặp nhau tại khu vực cổng chào huyện B, tỉnh Long An để giao nhận súng. Khi gặp nhau, T4 giao cho B 01 khẩu súng và 06 viên đạn, B chuyển khoản cho T4 3.000.000 đồng và trả tiền mặt 1.000.000 đồng, còn nợ T4 500.000 đồng. B đem súng và đạn về cất giấu trong tủ đồ cá nhân của B tại nơi làm việc là Công ty T9, khu công nghiệp H, huyện Đ, tỉnh Long An.

Đến ngày 28/12/2023, có người sử dụng tài khoản Facebook tên “Trịnh L2” liên lạc với T4 đặt mua 02 khẩu súng, T4 báo giá 01 khẩu giá 6.500.000 đồng và 01 khẩu giá 8.000.000 đồng, người này đồng ý mua và yêu cầu T4 đến tỉnh Bình Dương để giao nhận súng. Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 28/12/2023, T4 thuê xe ô tô biển số 62A-314.92 của anh Nguyễn Văn V đi từ tỉnh Tiền Giang đến phường P, thành phố T, Bình Dương để bán súng thì bị Công an phường P kiểm tra hành chính, phát hiện T4 đang tàng trữ 02 khẩu súng và 81 viên đạn. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T khám xét khẩn cấp chỗ ở của T4 tại phòng số 12, nhà trọ Ú, thuộc ấp H, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang phát hiện, thu giữ thêm súng và các công cụ dùng để chế tạo súng.

Quá trình điều tra, Võ Tấn T4 đã khai nhận hành vi chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép súng kiểu dáng súng Rulo bắn đạn thể thao của mình như trên. T4 khai bán súng cho Nguyễn Hữu T và Nguyễn Thanh B nên Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh B triệu tập, làm việc với B và T. Ngày 05/3/2024, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi làm việc của B (tủ đựng đồ cá nhân của B) tại Công ty T9 phát hiện và thu giữ 01 khẩu súng cùng 04 viên đạn thể thao. Ngày 12/3/2024, T giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 khẩu súng và 07 viên đạn thể thao.

Theo Kết luận giám định số 235 ngày 29/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh B xác định: 02 (hai) khẩu súng (thu giữ của Võ Tấn T4 ngày 28/12/2023 tại phường P) là vũ khí có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và thuộc nhóm vũ khí quân dụng. Sử dụng 02 (hai) khẩu súng gửi giám định bắn với đạn cỡ (5,6 x 15,6)mm trúng cơ thể người có thể gây thương tích hoặc tử vong; 81 viên đạn gửi giám định (A3) là đạn thể thao cỡ (5,6 x 15,6)mm, không phải là vũ khí quân dụng, loại đạn này sử dụng để bắn được cho 02 (hai) khẩu súng gửi giám định (A1 và A2) và một số súng tự chế có đường kính buồng đạn 6mm.

Theo Kết luận giám định số 283 ngày 15/01/2024 của Phòng Kỹ hình sự Công an tỉnh B xác định: 10 (mười) khẩu súng thu giữ khi khám xét nơi ở của Võ Tấn T4 có:

01 (một) khẩu súng kiểu Rulo, kiểu ổ xoay thân súng màu đen, ốp cán súng màu đen, hai bên nòng súng có dòng chữ SMITH & WESSON, phía trên bên phải cò súng có chữ MADE IN CHINA”, phía trên bên trái cò súng có chữ “XIAO YUE LIANG” phía trước bên trái ổ quay có chữ “XYL230526223” là vũ khí có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và thuộc nhóm vũ khí quân dụng; 02 (hai) khẩu súng bắn không được nên không thuộc danh mục vũ khí; 07 (bảy) khẩu súng còn lại là súng đồ chơi bắn đạn nhựa, thuộc nhóm đồ chơi nguy hiểm.

Theo các Kết luận giám định số 1262 ngày 11/3/2024 và số 1387 ngày 18/3/2024 của Phòng K Công an tỉnh B xác định: 01 (một) khẩu súng thu giữ được của Nguyễn Thanh B và 01 (một) khẩu súng thu giữ được của Nguyễn Hữu T là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và thuộc nhóm vũ khí quân dụng; 11 (mười một) viên đạn là loại đạn thể thao cỡ (5,6x15,6)mm không phải vũ khí quân dụng. Loại đạn này sử dụng để bắn được cho 02 (hai) khẩu súng gửi giám định và một số súng tự chế có đường kính buồng đạn 6mm; bắn trúng cơ thể người có thể gây thương tích hoặc tử vong.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) vật giống súng Rulo có ký hiệu trên thân súng “XIAO YUE LIAN” - “XYL230526313” (ký hiệu A1);

- 01 (một) vật giống súng Rulo có ký hiệu trên thân súng “XYL230526315” (ký hiệu A2);

- 81 (tám mươi một) viên đạn màu vàng (ký hiệu C);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu iPhone Xsmax;

- 01 (một) điện thoại iPhone 12 Pro;

- 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, số loại INNOVA G, biển số 62A-314.92;

- 07 (bảy) hộp giấy màu xanh kích thước 32cm (dài), 20cm (rộng), 6,5cm (cao), mặt trên hộp có dòng chữ REVOLYER, mặt hông có dòng chữ Z. Bên trong hộp có: Khuôn mặt nhựa hình chữ nhật, tương ứng với kích thước của hộp, bên trong có 06 (sáu) ống kim loại màu vàng dài 4cm và 01 (một) khẩu súng kiểu Rulo, ổ đạn xoay, thân súng màu đen, ốp cán súng màu vàng, trên thân súng có ghi dòng chữ XIAO YUE LIANG, MADE IN CHINA;

- 01 (một) khẩu súng Rulo màu đen, kiểu ổ xoay, thân súng không có ký hiệu, gần vị trí búa đập có dấu vết mài mòn kim loại;

- 01 (một) khẩu súng Rulo màu đen, kiểu ổ xoay, thân súng không có ký hiệu;

- 01 (một) khẩu súng kiểu Rulo, kiểu ổ xoay thân súng màu đen, ốp cán súng màu đen, hai bên nòng súng có dòng chữ SMITH & WESSON, phía trên bên phải cò súng có chữ MADE IN CHINA”, phía trên bên trái cò súng có chữ “XIAO YUE LIANG” phía trước bên trái ổ quay có chữ “XYL230526223”;

- 30 (ba mươi) ống kim loại màu vàng chiều dài 4cm, đường kính đầu ống kim loại 1cm, đáy 1,2cm;

- 06 (sáu) ống kim loại màu vàng, chiều dài 4cm, đường kính đầu ống kim loại 1,1cm, đáy 1,3cm;

- 05 (năm) khối kim loại màu bạc, kích thước 2cm x 1,4cm x 1,2cm x 1,1 cm;

- Các dụng cụ dùng chế tạo súng gồm: 02 (hai) kim cán mủ màu đỏ; 03 (ba) tu vít cán nhựa màu vàng; 02 (hai) dũa cán mủ màu đỏ; 02 (hai) tuýp mỡ bò có dòng chữ Grease; 01 (một) lọ keo AB; 01 (một) máy mài;

- 06 (sáu) chi tiết bằng kim loại, hình dáng giống chi tiết trên khẩu súng kiểu Rulo, ổ xoay, màu đen;

- 01 (một) khẩu súng Rulo màu đen, thân súng màu đen, tay cầm màu xám, trên thân súng có chữ số SMITH&WESSON XYL230416144 (trên tay cầm có chữ ZP5) và 04 (bốn) viên đạn màu vàng, đầu đạn màu nâu thu giữ của Nguyễn Thanh B;

- 01 (một) khẩu súng Rulo, thân súng màu đen, tay cầm màu nâu, trên súng có số XYL230416119 và 07 (bảy) viên đạn màu vàng, đầu đạn màu nâu thu giữ của Nguyễn Hữu T.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 206/2024/HS-ST ngày 25/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

1. Về trách nhiệm hình sự: tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh B, Nguyễn Hữu T phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017): xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên xử phạt bị cáo Võ Tấn T4 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù tội “Chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng”, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

Ngày 07/10/2024, bị cáo Nguyễn Hữu T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 08/10/2024, bị cáo Nguyễn Thanh B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương thụ lý và đưa vụ án ra xét xử theo trình tự phúc thẩm là đúng theo quy định tại các Điều 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Võ Tấn T4 về tội “Chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng”; xét xử các bị cáo Nguyễn Thanh B, Nguyễn Hữu T về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu T, tại cấp phúc thẩm bị cáo T cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới là Giấy khen Ủy ban mặt trận tổ quốc xã N,

huyện M, tỉnh Sóc Trăng tặng do có thành tích trong công tác an sinh xã hội tại địa phương. Tuy nhiên, tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh B, bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới.

Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo B và bị cáo T.

Các bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng, bị cáo T, bị cáo B mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Thanh B kháng cáo trong thời hạn theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về nội dung:

Từ tháng 11/2023, thông qua mạng xã hội bị cáo Võ Tấn T4 mua súng đồ chơi kiểu dáng súng Rulo bắn đạn mứt, xốp và linh kiện đem về Phòng số 12, nhà trọ Ú, thuộc ấp H, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang chế tạo thành súng bắn đạn thể thao, có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và thuộc nhóm vũ khí quân dụng. Bị cáo Võ Tấn T4 đã chế tạo 05 khẩu súng kiểu dáng súng Rulo bắn đạn thể thao và đăng lên trang mạng Facebook bán kiếm tiền tiêu xài. Trong đó: Ngày 23/12/2023, tại khu vực phường F, thành phố T, tỉnh Long An, bị cáo Võ Tấn T4 bán cho bị cáo Nguyễn Hữu T 01 (một) khẩu súng với giá 8.000.000 đồng; ngày 25/12/2023, tại khu vực cổng chào huyện B, tỉnh Long An, bị cáo Võ Tấn T4 bán cho bị cáo Nguyễn Thanh B 01 (một) khẩu súng với giá 4.500.000 đồng. Đến ngày 28/12/2023, bị cáo Võ Tấn T4 đem 02 (hai) khẩu súng và 81 (tám mươi một) viên đạn thể thao đến phường H, thành phố T tỉnh Bình Dương bán cho đối tượng sử dụng tài khoản Facebook “Trịnh Long” (không xác định được lai lịch) thì bị Công an phường P kiểm tra hành chính, phát hiện và thu giữ. Qua khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Võ Tấn T4, Cơ quan điều tra thu giữ thêm 01 khẩu súng có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, súng đồ chơi bắn đạn nhựa và các dụng cụ, linh kiện dùng để chế tạo súng. Do đó, hành vi mà bị cáo Võ Tấn T4 thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 304 của Bộ luật Hình sự; hành vi của các bị cáo Nguyễn Thanh B và Nguyễn Hữu T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” được quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Võ Tấn T4 về tội “Chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng” theo điểm g khoản 2 Điều 304 của Bộ luật Hình sự; xét xử

các bị cáo Nguyễn Thanh B và Nguyễn Hữu T về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thanh B, Hội đồng xét xử nhận thấy: bị cáo B đã từng bị Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích” và bị Toà án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 04 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, các lần kết án đã được xóa án tích nên không vi phạm về điều kiện hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022). Tuy nhiên, xét các lần bị cáo phạm tội đều do lỗi cố ý. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù là phù hợp với hành vi bị cáo đã thực hiện, bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp chứng cứ mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo cho bị cáo B.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Hữu T, Hội đồng xét xử nhận thấy: tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới là Giấy khen của Ủy ban mặt trận tổ quốc xã N, huyện M, tỉnh Sóc Trăng khen tặng bị cáo do có thành tích trong công tác an sinh xã hội tại địa phương năm 2023-2024; xét việc bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” mang tính nhất thời do hiếu kỳ nên mua súng khi T4 rao bán trên mạng xã hội, việc tàng trữ không sử dụng vào mục đích gì khác, vật phạm pháp số lượng ít (01 khẩu). Quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thể sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để hiện sự khoan hồng của pháp luật. Đối với kháng cáo xin hưởng án treo, xét thấy hiện nay tình tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng trong một số bộ phận thanh thiếu niên khá phổ biến và là nguyên nhân của các loại tội phạm và tệ nạn khác trong xã hội nên để đảm bảo tính răn đe giáo dục, cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội để giáo dục bị cáo và phong ngừa chung cho xã hội nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo cho bị cáo.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tại phiên tòa đối với bị cáo B là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận, ý kiến về giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo T là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[6] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[7] Án phí phúc thẩm: bị cáo T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu T.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 206/2024/HS-ST ngày 25/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hữu T như sau:

- Về trách nhiệm hình sự: tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh B.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 206/2024/HS-ST ngày 25/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thanh B như sau:

- Về trách nhiệm hình sự: tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

3. Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Hữu T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thanh B phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1)
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV06 – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một (4);
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Trại tạm giam công an tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo (2);
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA, NTTN 20.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Sỹ Trứ